ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ MINH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 248/KH-UBND	*Minh Long, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án "*Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030*" trên địa bàn xã Minh Long giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Quyết định số 279/QĐ-TTg, ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "*Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030*"; Kế hoạch số 382/KH-UBND ngày 07/10/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030; Ủy ban nhân dân xã Minh Long ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và thôn có liên quan đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL).

Rà soát, củng cố đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật; ưu tiên lựa chọn người dân tộc thiểu số, người biết tiếng dân tộc thiểu số (nếu có), trưởng thôn, người có uy tín, hòa giải viên ở cơ sở và cá nhân có khả năng tuyên truyền, vận động Nhân dân.

Nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng truyền đạt, vận động, thuyết phục và ứng dụng công nghệ thông tin; góp phần giúp người dân tiếp cận thông tin pháp luật phù hợp với ngôn ngữ, phong tục, tập quán và điều kiện địa bàn.

2. Yêu cầu

Bám sát nhiệm vụ của Đề án và chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh; xác định rõ nội dung, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian và kết quả thực hiện. Việc xây dựng, công nhận, đề nghị công nhận và quản lý đội ngũ thực hiện theo thẩm quyền, quy định và hướng dẫn hiện hành.

Tổ chức hoạt động thiết thực, phù hợp trình độ nhận thức, phong tục, tập quán và điều kiện tiếp cận thông tin của người dân; ưu tiên các thôn khó khăn, nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số, nhu cầu PBGDPL cao và đội ngũ tuyên truyền viên còn thiếu hoặc hạn chế về kỹ năng.

Lồng ghép với công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và các chương trình, đề án có liên quan; sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp

nội dung chi. Theo dõi kết quả thực chất, không chỉ đánh giá qua số lượng hội nghị, tài liệu phát hành.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng, củng cố đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật hoạt động thực chất, có kiến thức và kỹ năng PBGDPL; phát huy vai trò của các lực lượng ở cơ sở trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hằng năm rà soát, đánh giá số lượng, chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật; kịp thời đề xuất kiện toàn, bổ sung theo quy định.

b) Phấn đấu 100% tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi Đề án được thông tin, tập huấn hoặc bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL phù hợp với nhiệm vụ và điều kiện thực tế.

c) Ưu tiên tạo nguồn và bố trí người dân tộc thiểu số hoặc biết tiếng dân tộc thiểu số tham gia tuyên truyền khi địa bàn có nhu cầu và có nhân sự đáp ứng điều kiện.

d) Tăng cường sử dụng tài liệu trực quan, tài liệu điện tử, các kênh thông tin của xã và hình thức truyền thông phù hợp; kịp thời tiếp nhận, chuyển tải tài liệu do cơ quan chuyên môn cung cấp.

đ) Thực hiện báo cáo kết quả trong báo cáo công tác PBGDPL 6 tháng và hằng năm theo yêu cầu.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN

1. Đối tượng: Tuyên truyền viên pháp luật của xã; báo cáo viên pháp luật tham gia thực hiện nhiệm vụ tại địa bàn; các cá nhân được huy động, được mời tham gia PBGDPL, trong đó chú trọng già làng, trưởng thôn, người có uy tín, hòa giải viên, cán bộ Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan.

2. Phạm vi: Trên địa bàn xã Minh Long; tập trung tại các thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, ưu tiên địa bàn đặc biệt khó khăn và nơi có nhu cầu hỗ trợ nâng cao năng lực đội ngũ thực hiện PBGDPL.

3. Thời gian: Từ ngày Kế hoạch được ban hành đến hết năm 2030. Nhiệm vụ cụ thể được triển khai theo từng năm và lồng ghép trong kế hoạch công tác PBGDPL của xã.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Quán triệt, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong triển khai Đề án

a) Tổ chức phổ biến nội dung Kế hoạch đến các cơ quan, đơn vị, trưởng thôn và đội ngũ tuyên truyền viên; lồng ghép quán triệt tại các cuộc họp, sinh hoạt phù hợp. Thông tin rõ vai trò của tuyên truyền viên trong hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật, vận động chấp hành pháp luật tại cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; trưởng các thôn.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL xã trong chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Tham gia phối hợp thực hiện rà soát, đề xuất, hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

Tham gia phối hợp thực hiện rà soát, đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; đề xuất các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm thu hút, khuyến khích luật sư, luật gia, người am hiểu pháp luật, già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong cộng đồng và các cá nhân có năng lực, kinh nghiệm tham gia thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan; UBND các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.

3. Rà soát, kiện toàn và phát triển đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật

Rà soát danh sách, lĩnh vực phụ trách, trình độ, kỹ năng, khả năng sử dụng tiếng dân tộc thiểu số và nhu cầu bồi dưỡng của từng tuyên truyền viên; đánh giá mức độ tham gia, kết quả tuyên truyền và những khó khăn. Trên cơ sở kết quả rà soát, tham mưu kiện toàn, đề nghị công nhận hoặc công nhận mới theo quy định.

Quan tâm lựa chọn người có uy tín, trưởng thôn, hòa giải viên ở cơ sở, người am hiểu pháp luật và người có khả năng truyền đạt, vận động Nhân dân. Trường hợp có nhu cầu, tổng hợp đề xuất hỗ trợ bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số hoặc bổ sung nguồn nhân lực phù hợp.

- Thời gian: Rà soát ít nhất mỗi năm một lần và khi có yêu cầu.

- Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Phối hợp: các thôn, Mặt trận và các đoàn thể.

4. Tiếp tục tăng cường năng lực của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật bảo đảm hoạt động thực chất, có kỹ năng, nghiệp vụ tốt, am hiểu pháp luật

a) Thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp bồi dưỡng, tập huấn theo hướng nâng cao năng lực thực tiễn, lấy báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật làm trung tâm trong bồi dưỡng, tập huấn.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL, cung cấp thông tin, tài liệu cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, trong đó tập trung vào đối tượng là già làng, trưởng thôn, người có uy tín, hòa giải viên cơ sở để tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Khai thác Cổng thông tin điện tử và các kênh thông tin chính thức của địa phương để đăng tải, chia sẻ nội dung PBGDPL; sử dụng nhóm thông tin cộng đồng phù hợp để chuyển tải đường dẫn, tờ gấp, infographic, video hoặc nội dung hỏi - đáp pháp luật. Bảo đảm thông tin có nguồn rõ ràng, chính xác, dễ tiếp cận; chú ý hỗ trợ người dân hạn chế kỹ năng số.

Rà soát nhu cầu thiết bị, đường truyền và kỹ năng số của tuyên truyền viên; tổng hợp, đề xuất hỗ trợ theo khả năng ngân sách và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Thời gian: Hằng năm.

6. Huy động lực lượng và nguồn lực tham gia PBGDPL

Phối hợp Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã, Mặt trận, các đoàn thể, trường học, tổ hòa giải, người có uy tín và các cá nhân am hiểu pháp luật để tổ chức tuyên truyền phù hợp. Lồng ghép tuyên truyền pháp luật trong các chương trình, phong trào và hoạt động cộng đồng; vận động tổ chức, cá nhân hỗ trợ hợp pháp về tài liệu, phương tiện và điều kiện tổ chức.

Việc huy động, tiếp nhận và sử dụng tài trợ phải tự nguyện, công khai, đúng quy định; không đặt ra khoản đóng góp bắt buộc.

7. Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết và khen thưởng

Theo dõi số buổi tuyên truyền, số lượt người tham dự, số tuyên truyền viên được bồi dưỡng, tài liệu đã sử dụng và phản hồi của người dân; đánh giá chất lượng, không chỉ thống kê số lượng. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, đề xuất cơ quan chuyên môn hướng dẫn và biểu dương, đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích theo thẩm quyền.

Thời gian: Hằng năm và theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác *(nếu có)*.

2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ. Ưu tiên lồng ghép các nhiệm vụ, hoạt động của Kế hoạch này với các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026-2030.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL

Làm đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch này trên địa bàn xã; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Tư pháp; thực hiện phối hợp tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp tham mưu tạo nguồn nhân lực, nhu cầu bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số; hướng dẫn kỹ năng số, nội dung thi đua, khen thưởng; phối hợp các cơ sở giáo dục, đơn vị liên quan tham gia hoạt động phù hợp.

2. Phòng Tài chính – Công thương và các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã

Trên cơ sở đề xuất của cơ quan chủ trì thực hiện, Phòng Tài chính – Công thương phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong khả năng cân đối ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã

Phối hợp tuyên truyền các quy định pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách, tình hình an ninh trật tự, phòng chống vi phạm pháp luật; cử lực lượng phù hợp tham gia các hoạt động PBGDPL và cung cấp thông tin, tài liệu theo quy định.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân; phát hiện nhu cầu, vấn đề pháp luật phát sinh tại cộng đồng; giới thiệu người có uy tín, cá nhân có năng lực tham gia PBGDPL.

5. Các Thôn

Phối hợp rà soát nhu cầu tiếp cận pháp luật của người dân, giới thiệu nhân sự phù hợp; thông báo, vận động người dân tham gia các buổi tuyên truyền; phản ánh khó khăn, vướng mắc và kết quả thực hiện về UBND xã.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ hằng năm, các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện của cơ quan, đơn vị *(lồng ghép trong báo cáo công tác PBGDPL 6 tháng, 01 năm)* gửi về Văn phòng HĐND và UBND để tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình triển khai, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và Thôn kịp thời phản ánh về UBND xã (*qua Văn phòng HĐND và UBND*) để xem xét, xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy xã; (Báo cáo).
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức liên quan;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;
- Công an xã, BCHQS xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ MINH LONG T.QUẢNG NGÃI

Đinh Văn Điết